TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập -Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: **491**/2018/DS-ST;
Ngày: 29/11/2018;
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Xuân;**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Nam**;

Ông **Lê Anh Chiến**;

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Phan Thủy Uyên**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 352/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2018 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2018/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 514/2018/QĐST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Công Ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một Thành Viên Ngân Hàng VNTV (VBP FC).**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa Nhà Ree Tower, số 9 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Lô Bằng G**. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Phạm Thị Mỹ H**. Chức vụ: Trưởng nhóm Tố Tụng - Phòng Thu Hồi Nợ Pháp Lý - Trung Tâm Thu Hồi Nợ - Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV (VPB FC).

Người đại diện theo ủy quyền lại: **Ngô Hoàng N** - sinh năm 1991.

Địa chỉ: số 113A, khu phố 5, Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: **Trần Ngọc Â** - sinh năm 1966.

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

(Anh N có đơn xin vắng mặt; ông Â vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, bản tự khai,biên bản hòa giải, anh Ngô Hoàng N đại diện ủy quyền Công Ty Tài Chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV (gọi tắt là Công Ty Tài Chính) trình bày*:

Ngày 15/8/2015, ông Trần Ngọc Â có ký hợp đồng tín dụng số 20150824-500000-0013 với Công Ty Tài Chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV vay số tiền 52.750.000 đồng, với lãi suất 2,92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Â có trách nhiệm thanh toán số tiền 86.584.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm trong 36 tháng. Trong 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.387.000 đồng, tháng cuối cùng trả 3.039.000 đồng, bắt đầu từ ngày 01/10/2015. Thực hiện hợp đồng, ông Â đã nhận đủ số tiền và thanh toán cho Công Ty Tài Chính 10 kỳ với số tiền 23.870.000 đồng. Kể từ ngày 06/7/2016 ông Â còn nợ Công Ty Tài Chính 62.714.000 đồng (gồm 43.392.774 đồng nợ gốc và 19.321.226 đồng nợ lãi) và không thanh toán bất cứ khoản nào dù Công Ty Tài Chính đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở nhưng ông Â không hợp tác cũng như không có thiện chí trả nợ.

Nay Công Ty Tài Chính yêu cầu ông Trần Ngọc Â thanh toán cho Công Ty Tài Chính số tiền 62.714.000 đồng (gồm 43.392.774 đồng nợ gốc và 19.321.226 đồng nợ lãi) và thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Trần Ngọc Â đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Â nhưng ông Â không đến tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ ược thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định quan hệ mà các bên đang tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quy định tại Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng.

[1] Xét đại diện ủy quyền của nguyên đơn anh Ngô Hoàng N có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt anh N.

Xét bị đơn ông Trần Ngọc Â đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông Â vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt ông Â.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Công Ty Tài Chính, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa Công Ty Tài Chính và ông Trần Ngọc Â có ký hợp đồng tín dụng số 20150824-500000-0013 ngày 15/8/2015 để vay số tiền 52.750.000 đồng; với lãi suất 2,92%/tháng; mục đích để tiêu dùng cá nhân; trả chậm trong 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 2.387.000 đồng, tháng cuối trả 3.039.000 đồng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/10/2015. Theo thỏa thuận tại hợp đồng ông Â có trách nhiệm thanh toán cho Công Ty Tài Chính số tiền 86.584.000 đồng. Sau khi được giải ngân ông Â đã trả cho Công Ty Tài Chính được 10 kỳ với số tiền 23.870.000 đồng, kể từ sau ngày 06/7/2016 thì ông Ân không trả tiền cho Công Ty Tài Chính khoản tiền nào nữa và còn nợ lại Công Ty Tài Chính số tiền 62.714.000 đồng. Thời hạn chấm dứt hợp đồng là vào ngày 01/9/2018 nên việc ông Â không trả tiền cho Công Ty Tài Chính theo định kỳ là vi phạm nghĩa vụ của khách hàng về việc thanh toán khoản trả hàng tháng và các khoản khác theo thỏa thuận. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công Ty Tài Chính, buộc ông Trần Ngọc Â trả cho Công Ty Tài Chính số tiền 62.714.000 đồng, gồm 43.392.774 đồng nợ gốc và 19.321.226 đồng nợ lãi.

Về yêu cầu tính lãi: Ghi nhận sự tự nguyện của Công Ty Tài Chính không yêu cầu ông Â trả lãi từ ngày 01/9/2018 cho đến ngày Tòa xét xử vụ án.

Về thời gian trả: Công Ty Tài Chính yêu cầu ông Â trả số tiền 62.714.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở vì phía ông Â đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công Ty Tài Chính nên Hội đồng xét xử buộc ông Â trả cho Công Ty Tài Chính số tiền 62.714.000 đồng, thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Do yêu cầu của Công Ty Tài Chính được chấp nhận nên ông Trần Ngọc Â phải chịu án phí theo định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 90, Điều 91, Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công Ty Tài Chính Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Ngân Hàng VNTV (VPB FC).

Buộc ông Trần Ngọc Â trả cho Công Ty Tài Chính Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Ngân Hàng VNTV số tiền 62.714.000 đồng (Sáu mươi hai triệu bảy trăm mười bốn ngàn đồng). Thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Công Ty Tài Chính Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Ngân Hàng VNTV có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Trần Ngọc Â không chịu trả tiền thì hàng tháng ông Â còn phải tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 20150824-500000-0013 ngày 15/8/2015.

Về án phí: Ông Trần Ngọc Â phải chịu 3.136.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại Công Ty Tài Chính Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Ngân Hàng VNTV 1.568.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0015069 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C.

Báo đại diện ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG ;
- VKSND huyện C;
- CC THADS huyện C;
- TAND tỉnh TG;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Xuân